

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 10: BÉ LÊN MẪU GIÁO

Thời gian thực hiện 4 tuần

(Từ ngày 05/05/2025 đến ngày 30/05/2025)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề:

Lĩnh vực	Mã hoá mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục theo chủ đề	Dự kiến nội dung hoạt động
1. Phát triển thể chất	a. Phát triển vận động:			
	MT 1	- Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Cân nặng: + Trẻ trai: 11,3-18,3 kg. + Trẻ gái: 10,8-18,1 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 88,7-103,5 cm + Trẻ gái: 87,4-102,7 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	- Hoạt động ăn: Cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Chăm và theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng
	MT 2	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng, bụng và chân.	* Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp: - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang	- Thể dục sáng: Tập với vòng. - Hoạt động chơi tập: Bài tập phát triển chung: Tập với vòng.

		hai bên, vận người sang hai bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân.	
MT 14	- Trẻ biết phối hợp chân, tay thực hiện vận động bật.	+ Bật tại chỗ. + Nhún bật về phía trước + Bật qua vạch kẻ + Bật xa bằng 2 chân.	- Hoạt động chơi tập có chủ định: + Thẻ đục: vận động cơ bản: Bật tại chỗ; nhún bật về phía trước, bật qua vạch kẻ, bật xa bằng 2 chân.
MT16	- Trẻ phối hợp được cử động, bàn tay, ngón tay, tay mắt trong các hoạt động Nhào đất bện, vẽ tổ chim, khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ tay.	+ Tập khâu, luồn dây, cài cúc, buộc dây + Chắp ghép hình + Chồng xếp 6-8 khối + Tập cầm bút tô vẽ + Lật mở trang sách	- Hoạt động chơi tập ở góc: + Góc hoạt động với đồ vật: Xây bể bơi. Nặn cái phao bơi. Xếp vườn hoa. Khâu vòng đeo tay, vòng hoa tặng cô giáo; xếp ngôi nhà; Xếp trường mầm non. + Góc tạo hình:Tô màu trang lớp học của bé; Vẽ đường đến trường;
b. Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe:			
MT 17	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được thức ăn với các loại khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm với các loại thức ăn khác nhau.	- Hoạt động ăn: Rửa tay trước khi ăn, khi ăn không nói chuyện, tập tự xúc ăn,ăn hết suất ăn của mình...
MT 18	- Trẻ có một số thói quen tốt trong ăn uống.	- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống.	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều.
MT 19	- Trẻ có thói quen ngủ một giấc buổi trưa.	- Luyện thói quen ngủ một giấc trưa.	- Hoạt động ngủ

2. Phát triển nhận thức	a. Luyện tập và phối hợp các giác quan:			
	MT 26	- Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật quen thuộc. - Sờ, nắn, nhìn, ngửi...đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng- mềm, nhẵn- xù xì.	- Hoạt động chơi tậpngoài trời: + Đi dạo sân trường;Quan sát vườn hoa của bé; Lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường.
	b. Nhận biết:			
	MT 27	- Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Sử dụng thìa, bát, búp bê, ô tô, quả bóng... - Chơi bế em... - Tập xúc cơm cho bé - Tập nấu bột, pha sữa cho bé...	- Hoạt động ăn trưa, chiều. - Hoạt động chơi tập ở góc: + Góc bế em: Chơi lớp nhà trẻ, mẫu giáo; Bán đồ dùng dạy học; Tắm cho em bé. Cho em bé ăn.
	MT 28	- Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân - Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/lớp. - Tên và công việc của những người thân gần gũi - Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/lớp.	- Hoạt động chơi tập ở góc: + Góc sách truyện: Xem sách, truyện tranh, xem ảnh về các hoạt động của cô và các bạn ở lớp mẫu giáo; Chọn lô tô về đồ chơi theo màu sắc: đỏ - vàng - xanh. Tập mở sách, lật từng trang sách xem các hoạt động trong trường mầm

				non.
	MT 32	- Trẻ chỉ nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ, vàng, xanh theo yêu cầu.	- Màu đỏ, vàng, xanh.	- Hoạt động chơi tập có chủ định: Nhận biết màu vàng - màu xanh. - Hoạt động chơi tập ở góc: + Góc tạo hình: Tô màu trang lớp học của bé; Xé dán tranh lớp học của bé; Vẽ đường đến trường; Dán tranh cá, di màu trường mầm non của bé;
	MT 35	- Trẻ nhận biết được vị trí trong không gian so với bản thân trẻ.	- Vị trí trong không gian (Trên - dưới - trước - sau) so với bản thân trẻ.	- Hoạt động có chủ định: Nhận biết vị trí trước – sau của bản thân
	MT 36	- Trẻ nhận biết được số lượng một và nhiều.	- Số lượng (một - nhiều)	- Hoạt động có chủ định: Nhận biết một và nhiều
3. Phát triển ngôn ngữ	a. Nghe:			
	MT 37	- Trẻ thực hiện được các nhiệm vụ gồm 2-3 hành động	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. - Nghe các từ chỉ tên đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc.	- Các hoạt động học tập vui chơi trong ngày

	MT39	- Trẻ thích nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn.	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn phù hợp với lứa tuổi trẻ.	- Các hoạt động chơi tập trong ngày - Hoạt động chơi tập có chủ định: Làm quen với văn học: + <i>Thơ</i> : Bóng mây; Bác Hồ của em + <i>Truyện</i> : Cóc gọi trời mưa; + <i>Đồng dao</i> : Rong rần lên mây
	b. Nói:			
	MT 40	- Trẻ phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau.	- Tăng cường tiếng việt trong các hoạt động chơi tập, có chủ định
	MT 42	- Trẻ trả lời được câu hỏi: “Ai đây”? “Để làm gì”? “Ở đâu”? “Thế nào”? “Để làm gì”? “Tại sao”...	- Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?; Làm gì?; Ở đâu?; Thế nào?; Để làm gì?; “Tại sao”...	- Hoạt động chơi tập trong ngày
	MT 43	- Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và các hành động của các nhân vật.	- Trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và các hành động của các nhân vật.	- Hoạt động chơi tập có chủ định: Nghe kể chuyện theo tranh: Một ngày đến trường của bé. - Hoạt động chơi tập: Góc sách truyện: Xem sách, truyện tranh, xem ảnh về các hoạt động của cô và các bạn ở lớp mẫu giáo; Nghe kể truyện đọc thơ trường mẫu giáo
	MT 44	- Trẻ đọc được thơ, ca dao, đồng dao	- Đọc các ca dao, bài thơ, đoạn thơ	- Hoạt động chơi tập có chủ định:

		dao với sự giúp đỡ của cô giáo,	ngắn có câu 3 - 4 tiếng.	+ <i>Thơ</i> : Giúp bạn; Bác Hồ của em
	MT 48	- Trẻ nói to, dễ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	- Các hoạt động trong ngày.
	c. Làm quen với sách:			
	MT49	- Trẻ biết mở sách, cầm sách đúng chiều, xem và gọi tên sự vật, hành động của các nhân vật trong tranh.	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	- Hoạt động chơi tập: Góc sách truyện: Xem sách, truyện tranh, xem ảnh về các hoạt động của cô và các bạn ở lớp mẫu giáo; Nghe kể truyện đọc thơ trường mẫu giáo; Tập mở sách, lật từng trang sách xem các hoạt động trong trường mầm non.
4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ	a. Phát triển tình cảm:			
	MT 51	- Trẻ thể hiện được điều mình thích và không thích.	- Một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của mình. - Thể hiện điều bé thích, không thích.	- Một số hoạt động trong ngày: Hoạt động chơi tập ở góc - Hoạt động theo ý thích
	MT 53	- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	- Bộc lộ cảm xúc của mình trước người khác thông qua nét mặt, cử chỉ...	- Các hoạt động trong ngày. Hoạt động góc: + Góc sách truyện: Xem sách, truyện tranh, xem ảnh về các hoạt động của cô và các bạn ở lớp mẫu giáo; Nghe kể truyện đọc thơ trường mẫu giáo . + Góc âm nhạc: Hát

			và biểu diễn các bài hát về trường mẫu giáo.
b. Phát triển kỹ năng xã hội:			
MT 55	- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	- Hoạt động đón - trả trẻ - Các góc chơi trong ngày
MT 56	- Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ă, vâng ă.	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “dạ”, “vâng ă”, chơi cạnh bạn, không cầu bạn.	- Các hoạt động trong ngày
MT 57	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ: Bế em, khuấy bột cho em bé, nghe máy điện thoại..	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua các trò chơi giả bộ: Bế em, khuấy bột, bế em, nghe điện thoại.	- Hoạt động chơi tập ở góc bế em: Chơi cô giáo, bế tập làm bác sỹ; Cửa hàng bán đồ dùng học tập; Cho em bé ăn; Chơi lớp nhà trẻ, mẫu giáo; Bán đồ dùng dạy học; Tắm cho em bé.
MT 59	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	+ Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	- Các hoạt động có chủ định, chơi tập trong ngày
MT 60	- Trẻ thực hiện được một số yêu cầu của người lớn.	- Thể hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt của nhóm lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định. - Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.	- Hoạt động ăn - Vệ sinh trước khi ăn - Các hoạt động trong ngày
c. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ:			
MT	- Trẻ biết hát và	- Nghe hát, nghe	- Hoạt động chơi

	61	vận động đơn giản theo bài hát, bản nhạc quen thuộc.	nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh thiên nhiên và của nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Hưởng ứng cảm xúc cùng cô như: Nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân... theo nhịp bài hát	tập: + Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo. + Nghe hát: Em đi mẫu giáo + <i>Vận động theo nhạc</i> : “Cháu đi mẫu giáo” - Hoạt động góc: Góc âm nhạc: Hát và biểu diễn các bài hát ở trường mẫu giáo.
	MT 62	- Trẻ thích tô màu (cầm bút, di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Tô màu trên những bức tranh đen trắng in sẵn (Hình vẽ to, đơn giản, rõ ràng, ít chi tiết) như hoa quả, em bé, đồ dùng đồ chơi...	- Hoạt động chơi tập: + Góc tạo hình: Tô màu trang lớp học của bé; Xé dán tranh lớp học của bé; Vẽ đường đến trường; Dán tranh cá, di màu trường mầm non của bé; Chơi với đất nặn: nặn theo ý thích. + Góc hoạt động với đồ vật: Xếp ngôi nhà; Xếp trường mầm non; Xây bể bơi. Nặn cái phao bơi; Xếp vườn hoa. + Góc sách truyện: Xem sách, truyện tranh, xem ảnh về các hoạt động của cô và các bạn ở lớp mẫu giáo
	MT 63	- Trẻ thích vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh.	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 1: Tạm biệt lớp nhà trẻ
Thời gian thực hiện 1 tuần
(Từ ngày 05/05/2025 đến ngày 09/05/2025)

Kế hoạch tuần 32

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (05/05)	Thứ 3 (06/05)	Thứ 4 (07/05)	Thứ 5 (08/05)	Thứ 6 (09/05)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. * Chơi theo ý thích: - Hướng trẻ vào góc chơi - Hướng dẫn trẻ quan sát tranh chủ đề. 2. Thể dục sáng: Tập với vòng. 3. Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập	* Thể dục: - Bài tập phát triển chung: Tập với vòng - Vận động cơ bản: Bật tại chỗ. - Trò chơi vận động: Bong bóng xà phòng.	* Làm quan với văn học: - Thơ: Giúp bạn.	* Nhận biết: - Trò chuyện về các hoạt động của bé trong trường mầm non	* Hoạt động với đồ vật: - Xâu vòng hạt màu xanh màu vàng	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: <i>Dạy hát:</i> Cháu đi mẫu giáo. - Nội dung kết hợp: <i>Nghe hát:</i> Trường cháu đây là trường mầm non
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: Chơi lớp nhà trẻ, mẫu giáo; Bàn đồ dùng dạy học; Tấm cho em bé. * Góc vận động: Luyện tập vận động: Bật tại chỗ. Trò chơi: Bong bóng xà phòng. * Góc sách truyện: Xem sách, truyện tranh, xem ảnh về các hoạt động của cô và các bạn ở lớp mẫu giáo; Nghe kể truyện đọc thơ trường mẫu giáo. * Góc hoạt động với đồ vật: Xây bể bơi. Nặn cái phao bơi. Xếp vườn hoa. * Góc tạo hình: Tô màu trang lớp học của bé; Xé dán tranh lớp học của bé. * Góc âm nhạc: Hát và biểu diễn các bài hát về trường mẫu giáo.				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: Dạo quanh sân trường. Quan sát vườn hoa của bé. Tập tưới cây, nhổ cỏ * Trò chơi vận động: Bong bóng xà phòng; Quả bóng tròn; Lộn cầu vòng * Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời. Chơi với cát nước, nhặt lá. Vẽ phân theo ý thích trên sân.				

Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	- Bật tại chỗ; Bong bóng xà phòng.	-Ngã đau, giúp đỡ nhau, bạn tốt.	- Trường mầm non	- Xâu vòng hột hạt màu xanh màu vàng.	- Cháu đi mẫu giáo; Trường cháu đây là trường mầm non
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn.Tổ chức cho trẻ ăn. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa,ghế vào nơi quy định. 2. Ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chiều, chơi theo ý thích	*.Ôn luyện: - Ôn: <i>Vận động</i> :Bật tại chỗ; - Ôn: <i>Thơ</i> : Giúp bạn. - Ôn: Trò chuyện về các hoạt động của bé trong trường mầm non. - Ôn: Xâu vòng hột hạt màu xanh, màu vàng. - Ôn hát: <i>Hát</i> : Cháu đi mẫu giáo.				
Ăn chính	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn.Tổ chức cho trẻ ăn. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa,ghế vào nơi quy định. 2. Hoạt động theo ý thích: Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích.				
Trả trẻ	*Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 2: Bác hồ kính yêu
 Thời gian thực hiện 1 tuần
 (Từ ngày 12/05/2025 đến ngày 16/05/2025)

Kế hoạch tuần 33

<i>Thứ Thời điểm</i>	Thứ 2 (12/05)	Thứ 3 (13/05)	Thứ 4 (14/05)	Thứ 5 (15/05)	Thứ 6 (16/05)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. * Chơi theo ý thích: + Trò chuyện, xem tranh ảnh về Bác Hồ + Cho trẻ đọc thơ, hát về Bác Hồ 2. Thể dục sáng: Tập với vòng. 3.Điểm danh:				
Hoạt động có chủ định	* Thể dục: - <i>Bài tập phát triển chung:</i> Tập với vòng - <i>Vận động cơ bản:</i> Nhún bật về phía trước - <i>Trò chơi vận động:</i> Qua suối hái hoa	* Làm quan với văn học: - <i>Truyện:</i> Quả táo của Bác Hồ	* Nhận biết: - Nhận biết vị trí trước – sau của bản thân	* Hoạtđộ ng với đồ vật: - Trang trí ảnh Bác	* Âm nhạc: - <i>Nội dung trọng tâm:</i> <i>Vận động:</i> Cháu đi mẫu giáo. - <i>Nội dung kết hợp:</i> <i>Nghe hát:</i> Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ;
Hoạt động chơi tập	* Góc bế em: Chơi gia đình; Cửa hàng bán quà lưu niệm về Bác; Cho em bé ăn. * Góc vận động: Luyện tập vận động:Nhún bật về phía trước. Trò chơi: Qua suối hái hoa * Góc sách truyện: Chọn lô tô về Bác Hồ, tập mở sách, lật từng trang sách xem tranh ảnh về Bác, nghe, kể chuyện về Bác * Góc hoạt động với đồ vật: Xây lăng bác, xếp đường đến trường, xây công viên * Góc tạo hình: Vẽ cây cho hoa; Trang trí ảnh Bác; Chơi với đất nặn: nặn theo ý thích. * Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát có trong chủ đề.				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: Đi dạo sân trường. Lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. Tập tưới và chăm sóc hoa * Trò chơi vận động: Bóng tròn to. Gieo hạt. Lộn cây vòng * Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời. Nhặt lá. Vẽ phân theo ý thích trên sân.				
Chuẩn bị tiếng viết cho	- Nhún bật về phía trước,Qua suối hái hoa	- Quả táo của Bác Hồ	- Phía trước, phía sau	- Trang trí ảnh Bác	- Cháu đi mẫu giáo. Đêm qua em mơ gặp Bác

<i>trẻ</i>					Hồ;
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: * Trước khi trẻ ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chơi, tập	* Ôn luyện: - Ôn: <i>Vận động</i>: Nhún bật về phía trước - Ôn: <i>Truyện</i>: Quả táo của Bác Hồ - Ôn: Nhận biết vị trí trước – sau của bản thân - Ôn: Hoàn thành sản phẩm tạo hình: Trang trí ảnh Bác - Ôn: <i>Vận động</i>: Cháu đi mẫu giáo.				
Ăn chính	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích: Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích.				
Trả trẻ	* Nêu gương: Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: Vệ sinh cá nhân. Trao đổi với phụ huynh				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 3: Lớp mẫu giáo 3 tuổi của bé
 Thời gian thực hiện 1 tuần
 (Từ ngày 19/05/2025 đến ngày 23/05/2025)

Kế hoạch tuần 34

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (12/05)	Thứ 3 (13/05)	Thứ 4 (14/05)	Thứ 5 (15/05)	Thứ 6 (16/05)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: -Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. * Chơi theo ý thích: - Hướng trẻ vào góc chơi - Hướng dẫn trẻ quan sát tranh chủ đề - Trò chuyện với trẻ về các đồ chơi mà bé thích 2. Thể dục sáng: Tập với vòng. 3. Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập	*Thể dục: - Bài tập phát triển chung: Tập với vòng - Vận động cơ bản: Bật qua vạch kẻ - Trò chơi vận động: Chuyển bóng	* Làm quen với văn học: - Đồng dao: Rong rã lên mây	* Kỹ năng sống: - Mạnh dạn chỗ đông người.	* Hoạt động với đồ vật: - Vẽ đường đến trường.	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: Nghe hát: Đi học - Nội dung kết hợp: Trò chơi: Ai đoán giỏi
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: Chơi cô giáo, bé tập làm bác sỹ; Cửa hàng bán đồ dùng học tập; Cho em bé ăn. * Góc vận động: Luyện tập vận động: Bật qua vạch kẻ. Trò chơi: Chuyển bóng. * Góc sách truyện: Chọn lô tô về đồ chơi theo màu sắc: Đỏ - vàng - xanh. Tập mở sách, lật từng trang sách xem các hoạt động trong trường mầm non. * Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng đeo tay, vòng hoa tặng cô giáo; xếp ngôi nhà; Xếp trường mầm non. * Góc tạo hình: Vẽ đường đến trường; Dán tranh cá, di màu trường mầm non của bé; Chơi với đất nặn: nặn theo ý thích. * Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát có trong chủ đề.				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: Đi dạo sân trường. Lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. Tập tưới và chăm sóc cây * Trò chơi vận động: Bóng tròn to. Lộn cầu vòng. Ai nhanh nhất. * Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời. Chơi với cát nước, nhặt lá. Vẽ phân theo ý thích trên sân.				
Chuẩn bị tiếng	-Bật qua vạch kẻ; Chuyển	- Rong rã lên mây	- Phía trước –	- Vẽ đường đến trường	- Cháu đi mẫu giáo; Ai

viết cho trẻ	bóng		phía sau.		đoán giỏi
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. 2. Ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chiều, chơi theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: Vận động: Bật qua vạch kẻ. - Ôn: Đồng dao: Rồng rắn lên mây - Ôn: Trò chuyện về phía trước – phía sau của bản thân - Ôn: Hoàn thiện sản phẩm tạo hình: Vẽ đường đến trường. - Ôn: Nghe hát: Đi học				
Ăn chính	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. 2. Hoạt động theo ý thích: Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích.				
Trả trẻ	* Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 4: Bé chuẩn bị lên mẫu giáo

Thời gian thực hiện: 01 tuần

(Từ ngày 26/05/2025 đến ngày 30/05/2025)

Kế hoạch tuần 35

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (26/05)	Thứ 3 (27/05)	Thứ 4 (28/05)	Thứ 5 (29/05)	Thứ 6 (30/05)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. * Chơi theo ý thích: - Hướng trẻ vào góc chơi - Hướng dẫn trẻ quan sát tranh chủ đề - Trò chuyện với trẻ về các đồ chơi mà bé thích 2. Thể dục sáng: Tập với vòng. 3. Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập	* Thể dục: - Bài tập phát triển chung: Tập với vòng - Vận động cơ bản: Bật xa bằng 2 chân - Trò chơi vận động: Chuyện bóng	* Làm quan với văn học: - Thơ: Bé đến lớp	* Nhận biết - Nhận biết một-nhiều đồ chơi trong lớp mẫu giao	* Hoạt động với đồ vật: - Tô màu lớp học	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: <i>Biểu diễn văn nghệ:</i> “Em búp bê”, “Cháu đi mẫu giáo” - Nội dung kết hợp: <i>Nghe hát:</i> Trường chúng cháu là trường Mầm non
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: Chơi cô giáo. Cửa hàng bán đồ dùng học tập. * Góc vận động: Luyện tập vận động: Bật xa bằng 2 chân. Trò chơi: Chuyện bóng. * Góc sách truyện: Chọn lô tô về đồ chơi theo màu sắc: Đỏ - vàng - xanh. Tập mở sách, lật từng trang sách xem các hoạt động trong trường mầm non. * Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng đeo tay, thả hình; Xếp bàn ghế * Góc tạo hình: Vẽ đường đến trường; tô màu bàn ghế; Chơi với đất nặn: nặn cái ghế. * Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát có trong chủ đề.				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: Đi dạo sân trường. Quan sát lớp 3 tuổi. Tập tưới và chăm sóc cây * Trò chơi vận động: Gieo hạt. Lộn cầu vòng. Cây cao cỏ thấp. * Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời. Vẽ phần nguệch ngoạc theo ý thích trên sân.				
Chuẩn	- Bật xa bằng 2	- Bé đến	- một-	- Tô	- Em búp bê; Cháu

bị tiếng viết cho trẻ	chân. Chuyên bóng	lớp; rộn ràng	nhiều	màu lớp học	đi mẫu giáo; Trường chúng cháu là trường Mầm non
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chiều, chơi theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: Vận động: Bật xa bằng 2 chân. - Ôn: Thơ: Bé đến lớp - Ôn: Nhận biết một - nhiều - Ôn: Tô màu lớp học - Ôn: Biểu diễn văn nghệ.				
Ăn chính	1. Ăn chính * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích: Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. Khuyến khích trẻ thể hiện những khả năng của mình. Cho trẻ lựa chọn nội dung hoạt động theo ý thích và phù hợp với trẻ.				
Trả trẻ	* Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do. Trao đổi với phụ huynh tình hình trẻ. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: QUÊ HƯƠNG- ĐẤT NƯỚC - BÁC

- 1. Chuẩn bị học liệu:**
- 2. Tổ chức thực hiện**
 - a) Giới thiệu chủ đề:**
 - b) Khám phá chủ đề:**
 - c) Tăng cường tiếng Việt:**

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: QUÊ HƯƠNG- ĐẤT NƯỚC – BÁC HỒ

- + Mục tiêu chưa đạt:**
- + Nội dung chưa thực hiện được:**
- + Nguyên nhân:**
- + Biện pháp khắc phục:**

Đồng Sơn, ngày 29 tháng 04 năm 2025
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Phụng